**NỘI DUNG THI LẠI- NGỮ VĂN- KHỐI 10**

**Năm học 2022-2023**

1. ***Hình thức:***

 Khối 10: Trắc nghiệm và tự luận

 Thời gian làm bài: 90 phút

1. ***Cách thức kiểm tra***: Kiểm tra tập trung
2. ***Nội dung phần nghị luận văn học*** *(4*.0 điểm)

Khối 10 chú ý 2 dạng đề:

• Phân tích chủ đề và nghệ thuật đặc sắc một tp truyện ngắn.

• Viết bài nghị luận thuyết phục người khác từ bỏ 1 thói quen có hại.

1. **Ma trận :**
* Khối 10: Trắc nghiệm và tự luận :

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức độ | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Tổng |
| Chủ đề | Vận dụng thấp | Vận dụng cao |
| **I.Trắc nghiệm** | Vận dụng kiến thức | Vận dụng kiến thức |  |  |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ | 21,010% | 21,010% | 21,010% |  | 63,030% |
| **II.Đọc hiểu****Văn bản ngoài SGK, dung lượng 50 - 300 chữ**  | Nhận diện được phương thức biểu đạt. Chỉ ra hình ảnh của văn bản. |  -Hiểu nội dung của văn bản. - Phân tích hiệu quả nt của phép tu từ. |  Từ phần Đọc- hiểu/ Nêu bài học ý nghĩa từ văn bản. |  |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ | 11,010% | 11,010 % | 11,010 % |  | 33,030% |
| **II.Làm văn**- Phân tích chủ đề và nghệ thuật đặc sắc một tp truyện ngắn.- Viết bài nghị luận thuyết phục người khác từ bỏ 1 thói quen có hại. |  Xác định đúng vấn đề cần nghị luận | Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, hệ thống ý rõ rang |  Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận, mở bài có giới thiệu vấn đề nghị luận; kết bài biết khái quát vấn đề. |  |   |   |
| Số câuSố điểmTỉ lệ |  1,010% |  1,010% |  2,020% |   | 14,040% |
| Tổng số câuTổng số điểmTỉ lệ |  30% |  30% |  40 % |   | 100% |

**NỘI DUNG THI LẠI- NGỮ VĂN- KHỐI 11**

**Năm học 2022-2023**

 ***1. Hình thức:***

 Khối 11: Tự luận

 Thời gian làm bài: 90 phút

1. ***Cách thức kiểm tra*:** Kiểm tra tập trung
2. ***Nội dung nghị luận văn học: (6 điểm)***

Tác phẩm: Chiều tối, Từ ấy.

1. ***Ma trân đề:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức độ | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Tổng |
| Chủ đề | Vận dụng thấp | Vận dụng cao |
| **I. Đọc hiểu****Văn bản ngoài SGK, dung lượng 50 - 300 chữ**  | Nhận diện được phương thức biểu đạt. Chỉ ra hình ảnh của văn bản. |  -Hiểu nội dung của văn bản. - Phân tích hiệu quả nt của phép tu từ. |  Từ phần Đọc- hiểu/ Nêu bài học ý nghĩa từ văn bản. |  |   |
| Số câuSố điểmTỉ lệ | 11,010% | 22,020 % | 11,010 % |  | 44,040% |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **II.Làm văn****Nghị luận** về một đoạn thơ /bài thơ |  Xác định đúng vấn đề cần nghị luận | Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, hệ thống ý rõ ràng |  Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận, mở bài có giới thiệu tác giả, tác phẩm; kết bài biết khái quát vấn đề |  |   |   |
| Số câuSố điểmTỉ lệ |  1,010% |  1,010% |  4040% |  1.010% | 16,060% |
| Tổng số câuTổng số điểmTỉ lệ |  20% |  30% |  40 % |  10 % | 100% |

 Tổ trưởng chuyên môn

 Nguyễn Thị Tính.